

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH PHÚ YÊN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 32/2011/NQ-HĐND

Tuy Hòa, ngày 16 tháng 12 năm 2011

NGHỊ QUYẾT
Về nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2012

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN
KHÓA VI, KỲ HỌP THỨ 3

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Trên cơ sở xem xét báo cáo của UBND tỉnh; báo cáo của các cơ quan hữu quan; Báo cáo của Thường trực HĐND tỉnh và các Ban của HĐND tỉnh; ý kiến của các đại biểu HĐND tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân tỉnh cơ bản tán thành những nội dung đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2011 và nhiệm vụ kế hoạch 2012 được nêu trong báo cáo của UBND tỉnh; báo cáo của các cơ quan của HĐND tỉnh và các cơ quan hữu quan trình tại kỳ họp; đồng thời nhấn mạnh một số vấn đề sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2011

Năm 2011, trong bối cảnh tỉnh ta gặp nhiều khó khăn và thách thức do chịu ảnh hưởng của suy thoái kinh tế thế giới, tác động tiêu cực của lạm phát, giá cả trong nước biến động phức tạp; các ngân hàng thắt chặt tín dụng, lãi suất tăng cao; cùng với diễn biến bất thường của thời tiết, hậu quả nặng nề của mưa lũ từ các năm trước..., làm ảnh hưởng đến tình hình đầu tư phát triển, sản xuất kinh doanh và đời sống nhân dân trong tỉnh. Nhưng được sự quan tâm và giúp đỡ kịp thời của Chính phủ, sự lãnh đạo trực tiếp của Tỉnh ủy, giám sát của Quốc hội và HĐND tỉnh, với sự nỗ lực của các cấp, các ngành, của các thành phần kinh tế và nhân dân trong tỉnh, nền kinh tế tỉnh ta vẫn duy trì được tốc độ tăng trưởng khá. Các hoạt động văn hóa, xã hội, thông tin, thể dục thể thao được mở rộng về quy mô và nâng cao chất lượng. Các chính sách xã hội tiếp tục được triển khai tích cực, đời sống nhân dân được cải thiện. Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng tiếp tục được đẩy

manh. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, quốc phòng được tăng cường.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn nhiều hạn chế cần khắc phục, đó là: Kinh tế tăng trưởng nhưng chưa thực sự ổn định, bền vững. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng nhưng còn chậm; Công tác đầu tư xây dựng cơ bản chậm tiến độ ở tất cả các khâu từ chuẩn bị dự án, đền bù, giải phóng mặt bằng, tái định cư, thi công, giải ngân, quyết toán. Đời sống của nhân dân, nhất là người lao động, người làm công ăn lương, người nghèo, nông dân, ngư dân còn khó khăn. Một số vấn đề xã hội bức xúc chậm được giải quyết.

II. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2012

1. Mục tiêu tổng quát

Ưu tiên kiềm chế lạm phát, ổn định về kinh tế - xã hội, giữ vững tốc độ tăng trưởng; thực hiện tốt tái cơ cấu nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh. Bảo đảm phúc lợi xã hội, an sinh xã hội và cải thiện đời sống nhân dân. Gắn đào tạo nghề với giải quyết thêm nhiều việc làm mới, giảm nghèo vững chắc. Chú trọng phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao. Giữ vững ổn định chính trị - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh. Tạo chuyển biến rõ nét trong cải cách hành chính, nhất là trên lĩnh vực đầu tư. Nâng cao hiệu quả thực hành tiết kiệm, phòng chống tham nhũng, lãng phí.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

a) Chỉ tiêu về kinh tế:

- Tốc độ tăng GDP: 13-13,5%;

Trong đó: Nông - lâm - thủy sản tăng: 4%;

Công nghiệp - xây dựng tăng: 17-17,5%;

Dịch vụ tăng: 13,5-14%;

- Sản lượng lương thực có hạt: 360.000 tấn;

- Tổng kim ngạch xuất khẩu: 175 triệu USD;

- Thu ngân sách trên địa bàn: 1.700 tỷ đồng;

- Tổng vốn đầu tư phát triển: 9.500 tỷ đồng.

b) Chỉ tiêu về xã hội:

- Mức giảm sinh: 0,3‰;

- Mức giảm trẻ em suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi: 1,5%;

- Giải quyết việc làm: 23.500 lao động;

- Giảm tỷ lệ hộ nghèo: 2% - 2,5%.

c) Chỉ tiêu về môi trường:

- Tỷ lệ độ che phủ rừng: 36,8%;
- Tỷ lệ dân cư thành thị sử dụng nước sạch, hợp vệ sinh: 98,5%;
- Tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước sạch và nước hợp vệ sinh: 80%.

Điều 2. Để thực hiện tốt Nghị quyết về nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2012, HĐND tỉnh nhân mạnh một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

1. Về kinh tế

- Tiếp tục triển khai quyết liệt, có hiệu quả chỉ đạo của Trung ương về các giải pháp tập trung ưu tiên kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, đảm bảo an sinh xã hội.

- Tăng cường đầu tư để ổn định và phát triển sản xuất nông nghiệp. Triển khai thực hiện chương trình bảo vệ và phát triển rừng giai đoạn 2011-2020, đặc biệt triển khai quyết liệt các biện pháp bảo vệ rừng, tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai các dự án trồng rừng, đảm bảo hài hòa lợi ích giữa người dân và doanh nghiệp. Triển khai áp dụng mô hình nuôi trồng thủy sản tốt (GAP) và thực hiện quy định truy xuất nguồn gốc sản phẩm. Huy động các nguồn lực để triển khai chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020 theo 19 tiêu chí gắn với phong trào thi đua “Chung sức, chung lòng xây dựng nông thôn mới”. Chủ động xây dựng và triển khai tốt công tác phòng chống bão lụt, giảm nhẹ thiên tai, tìm kiếm cứu nạn.

- Thực hiện kế hoạch phát triển Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp giai đoạn 2011-2015. Chú trọng thu hút đầu tư, hình thành các ngành công nghiệp có hàm lượng kỹ thuật và công nghệ cao, có giá trị gia tăng lớn, đồng thời phát triển các cơ sở sản xuất nhỏ và vừa với ngành nghề đa dạng, nhất là ở nông thôn.

- Nâng cao chất lượng các dịch vụ, tập trung vào các ngành dịch vụ tinh có thế mạnh như: du lịch, vận tải. Tiếp tục đầu tư và khai thác hiệu quả tiềm năng du lịch biển, đảo, đầm, vịnh, các di tích, danh thắng quốc gia. Phát triển dịch vụ bưu chính viễn thông gắn với quản lý chặt chẽ dịch vụ. Mở rộng hình thức huy động vốn để tăng nguồn vốn tín dụng phục vụ phát triển kinh tế địa phương; kiểm soát chặt chẽ nợ xấu, bảo đảm an toàn hệ thống ngân hàng thương mại.

- Chỉ đạo quyết liệt trong thu ngân sách, tập trung xử lý các khoản nợ đọng thuế. Tăng cường kiểm tra tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, hộ kinh doanh cá thể. Tiếp tục thực hiện chủ trương tiết kiệm chi thường xuyên. Tạo nguồn để thực hiện cải cách tiền lương.

- Thực hiện kế hoạch phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2011-2015. Phát triển các dịch vụ hỗ trợ khởi nghiệp. Tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể. Triển khai đề án kiện toàn, củng cố các Hợp tác xã đến năm 2015.

- rà soát, hiệu chỉnh các quy hoạch gắn với Quy hoạch tổng thể kinh tế - xã hội của tỉnh đến năm 2020, tạo điều kiện cho các thành phần kinh tế lựa chọn các lĩnh vực đầu tư theo đúng định hướng đề ra. Tập trung hoàn thành các quy hoạch chi tiết xây dựng, tạo điều kiện thuận lợi trong công tác quản lý đô thị và phát triển hạ tầng; triển khai đề án nâng cấp thành phố Tuy Hòa lên đô thị loại II vào năm 2013.

- Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm Chỉ thị 1792/CT-TTg ngày 15/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý đầu tư từ vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ. Từ năm 2012, tất cả các dự án đã được quyết định đầu tư phải thực hiện theo mức vốn kế hoạch được giao, không để gây nên nợ xây dựng cơ bản. Trong bố trí vốn phải chú ý đảm bảo các tiêu chí do Thủ tướng Chính phủ quy định, hạn chế tối đa các dự án khởi công mới. Thực hiện đa dạng các hình thức đầu tư theo các cơ chế BOT, BT, BTO, PPP. Xây dựng kế hoạch đầu tư trung hạn cho 3 năm 2013-2015, nhất là các dự án theo Chương trình hành động của Tỉnh ủy về đầu tư xây dựng một số kết cấu hạ tầng quan trọng và Khu kinh tế Nam Phú Yên giai đoạn 2011-2015. Làm tốt công tác chuẩn bị hồ sơ dự án để đăng ký vốn hỗ trợ có mục tiêu của Chính phủ, vốn ODA, nhất là các dự án đầu tư kết cấu hạ tầng quy mô lớn; các dự án phòng chống, giảm nhẹ thiên tai, biến đổi khí hậu.

- Tiếp tục triển khai Chương trình hành động cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) của tỉnh. Tạo điều kiện giúp các nhà đầu tư triển khai dự án. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các dự án sau khi được cấp giấy chứng nhận đầu tư. Kiên quyết xử lý các dự án đã đăng ký nhưng chậm triển khai.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 11-NQ/TU ngày 03/10/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển kinh tế - xã hội miền núi, nâng cao đời sống đồng bào dân tộc thiểu số, giai đoạn 2011-2015.

- Hội đồng nhân dân tỉnh thông nhất Tờ trình số 56/TTr-UBND ngày 23/11/2011 của UBND tỉnh về bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh năm 2012. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo quyết liệt, hoàn thành công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; tăng cường kiểm tra, giám sát việc sử dụng đất của các tổ chức, cá nhân được Nhà nước giao đất, cho thuê đất. Triển khai thực hiện tốt Luật Khoáng

sản; tăng cường công tác quản lý nhà nước về hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh. Làm tốt công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của toàn xã hội về bảo vệ môi trường và giữ gìn cảnh quan thiên nhiên.

2. Về Văn hóa - xã hội

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án giải quyết việc làm, giảm nghèo giai đoạn 2011-2015. Đẩy mạnh thực hiện Đề án dạy nghề cho lao động nông thôn theo hướng đáp ứng nhu cầu xã hội, các khu công nghiệp, các làng nghề, xuất khẩu lao động. Giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa doanh nghiệp và người lao động, không để xảy ra tình trạng đình công, lãn công. Quan tâm chăm lo, thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ cho đối tượng chính sách. Tiếp tục thực hiện tốt các chương trình, dự án về an sinh xã hội. Tiếp tục xóa nhà ở tạm cho hộ chính sách, hộ nghèo theo đề án được duyệt.

- Tiếp tục triển khai Đề án phổ cập giáo dục mầm non trẻ em 5 tuổi giai đoạn 2011-2015. Triển khai cuộc vận động tiếp bước cho em đến trường và các giải pháp nhằm hạn chế tình trạng học sinh bỏ học giữa chừng. Chấn chỉnh tình trạng dạy thêm, học thêm phù hợp với nhu cầu của xã hội. Hoàn thành Đề án kiên cố hóa trường lớp học và nhà công vụ cho giáo viên giai đoạn 2008-2012.

- Ưu tiên phát triển công nghệ thông tin, công nghệ sinh học, chú trọng công nghệ sau thu hoạch, công nghệ chế biến tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng của nông sản, thực phẩm.

- Thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân, kế hoạch hóa gia đình. Xây dựng lộ trình thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân vào năm 2014. Xây dựng cơ chế chính sách đặc thù để giữ và thu hút đội ngũ bác sỹ giỏi về công tác tại các Bệnh viện ở tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” giai đoạn 2011-2015, định hướng đến 2020. Chỉ đạo tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Mở rộng các hoạt động thể dục, thể thao quần chúng; quan tâm phát triển thể thao thành tích cao. Nâng cao chất lượng hoạt động báo chí, phát thanh truyền hình, đảm bảo thông tin kịp thời, chính xác.

3. Về quốc phòng, an ninh, đối ngoại

Tiếp tục củng cố quốc phòng và an ninh, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh. Nâng cao hiệu quả thực hiện các chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm. Thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp kiềm chế tai nạn giao thông. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu từ tỉnh đến cơ sở. Tổ chức diễn tập vận hành cơ chế cấp tỉnh (PT12) và 02 huyện thực hiện thí điểm

xây dựng đơn vị dự bị động viên của Bộ Quốc phòng, chỉ đạo diễn tập chiến đấu trị an cấp xã 20-25% đơn vị theo Nghị quyết 28 của Bộ Chính trị. Tăng cường bảo vệ an ninh vùng biển.

4. Về kiện toàn bộ máy tổ chức, cải cách hành chính

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước trên các lĩnh vực. Tập trung triển khai Chương trình hành động của Tỉnh ủy về xây dựng hệ thống chính trị xã, phường, thị trấn vững mạnh, làm cơ sở để đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội địa phương đến 2015.

- Thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức giai đoạn 2011-2015. Sửa đổi, bổ sung chính sách hỗ trợ đào tạo sau đại học; chính sách thu hút, sử dụng trí thức. Tiếp tục triển khai chính sách thu hút trí thức trẻ về công tác ở cấp xã giai đoạn 2010-2012.

- Tổ chức thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2011-2020 và Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2011-2015. Nâng cao hiệu quả cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”.

5. Về công tác nội chính, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Triệt để tiết kiệm, chống lãng phí trong sản xuất, tiêu dùng, chi tiêu ngân sách và sử dụng tài sản công. Nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng chống tham nhũng, tập trung vào các giải pháp phòng ngừa là chính. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện chuyển đổi một số vị trí công tác theo quy định để ngăn ngừa tham nhũng. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xử lý dứt điểm các vụ việc liên quan đến tham nhũng, lãng phí.

6. Về công tác tư pháp, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, thanh tra

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật sâu rộng, tạo chuyển biến mạnh mẽ về ý thức chấp hành pháp luật trong cán bộ, nhân dân. Thực hiện tốt quản lý Nhà nước trên các lĩnh vực hành chính và hỗ trợ tư pháp.

- Tổ chức công tác kiểm tra, thanh tra có trọng tâm, trọng điểm; đồng thời tiếp tục kiểm tra, đôn đốc thực hiện các quyết định xử lý sau thanh tra. Duy trì tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo từ cơ sở, không để phát sinh điểm nóng. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ của đội ngũ cán bộ làm công tác tiếp công dân.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh theo chức năng của mình tổ chức thực hiện đạt hiệu quả cao Nghị quyết của HĐND tỉnh.

2. Thường trực HĐND, các Ban của HĐND và đại biểu HĐND tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định tăng cường đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên của Mặt trận và các tổ chức xã hội khác giám sát và động viên mọi tầng lớp nhân dân trong Tỉnh thực hiện tốt Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh Phú Yên khóa VI, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 16 tháng 12 năm 2011./.

CHỦ TỊCH

Huỳnh Tấn Việt